

Số: 1625132

|                                                | Kia New Seltos 1.5 Turbo Luxury | Mazda6 2.0L Premium GTCCC |
|------------------------------------------------|---------------------------------|---------------------------|
| Listed price:                                  | 749.000.000đ                    | 790.000.000đ              |
| KÍCH THƯỚC - KHỐI LƯỢNG:                       |                                 |                           |
| Overall size (mm)                              | 4365 x 1800 x 1645              |                           |
| The standard long (mm)                         | 2610                            |                           |
| Bán kính quay vòng tối thiểu (mm)              | 5300                            |                           |
| Ground clearance (mm)                          | 190                             |                           |
| Khối lượng không tải (kg)                      | 1310                            |                           |
| Khối lượng toàn tải (kg)                       | 1760                            |                           |
| Thể tích khoang hành lý (L)                    | 433                             |                           |
| Dung tích thùng nhiên liệu (L)                 | 50                              |                           |
| Number of seats                                | 5                               |                           |
| Nguồn gốc                                      | SX-LR trong nước                |                           |
| DẪN ĐỘNG - KHUNG GẮM:                          |                                 |                           |
| Loại động cơ                                   | Smartstream 1.5 Turbo           |                           |
| Dung tích xi lanh (cc)                         | 1497                            |                           |
| Maximum power (hp @ rpm)                       | 158Hp/ 5.500 rpm                |                           |
| Mômen xoắn cực đại (Nm @ rpm)                  | 253 Nm/ 1.500 - 3.500 rpm       |                           |
| Gear                                           | 7DCT                            |                           |
| Hệ thống dẫn động                              | Cầu trước (FWD)                 |                           |
| Hệ thống treo trước                            | McPherson                       |                           |
| Rear suspension                                | Thanh cân bằng                  |                           |
| Hệ thống phanh trước                           | Đĩa                             |                           |
| Hệ thống phanh sau                             | Đĩa                             |                           |
| Thông số lốp xe                                | 215/60 R17                      |                           |
| Tiêu thụ nhiên liệu đô thị (L/100km)           | n/a                             |                           |
| Tiêu thụ nhiên liệu ngoài đô thị (L/100km)     | n/a                             |                           |
| Tiêu thụ nhiên liệu hỗn hợp (L/100km)          | n/a                             |                           |
| Hệ thống dừng/Khởi động động cơ thông minh     | -                               |                           |
| Chế độ lái                                     | Normal/Eco/Sport                |                           |
| Chế độ địa hình                                | Snow/Mud/Sand                   |                           |
| NGOẠI THẤT:                                    |                                 |                           |
| Cụm đèn trước                                  | LED                             |                           |
| Đèn trước tự động bật/tắt                      | ●                               |                           |
| Đèn trước tự động chiếu xa/chiếu gần           | -                               |                           |
| Đèn trước chức năng tự động cân bằng góc chiếu | -                               |                           |
| Đèn trước mở rộng góc chiếu                    | -                               |                           |
| Đèn ban ngày LED                               | ●                               |                           |
| Đèn sương mù                                   | LED                             |                           |
| Cụm đèn sau                                    | LED                             |                           |
| Gương chiếu hậu chỉnh điện, gập điện           | ●                               |                           |
| Gạt mưa tự động                                | -                               |                           |
| Cửa sổ trời                                    | ●                               |                           |
| NỘI THẤT - TIỆN NGHI:                          |                                 |                           |

|                                      |                                |
|--------------------------------------|--------------------------------|
| Vô lăng bọc da                       | ●                              |
| Chất liệu ghế                        | Da                             |
| Ghế người lái chỉnh cơ               | -                              |
| Ghế người lái chỉnh điện             | ●                              |
| Ghế người lái có nhớ vị trí          | -                              |
| Ghế hành khách phía trước chỉnh cơ   | -                              |
| Ghế hành khách phía trước chỉnh điện | ●                              |
| Hàng ghế trước có tính năng làm mát  | ●                              |
| Hàng ghế trước có tính năng sưởi     | -                              |
| Hàng ghế trước có tính năng massage  | -                              |
| Tính năng cửa hít                    | -                              |
| Kính cửa sổ chỉnh điện               | ●                              |
| Màn hình đồng hồ đa thông tin        | 4.2"                           |
| HUD screen                           | -                              |
| Màn hình giải trí trung tâm          | 10.25"                         |
| Kết nối Apple Carplay/Android Auto   | ●                              |
| Hệ thống điều hòa tự động            | ●                              |
| Số vùng khí hậu điều hòa             | Tự động 2 vùng                 |
| Cửa gió cho hàng ghế sau             | ●                              |
| Chìa khóa thông minh                 | ●                              |
| Khởi động nút bấm                    | ●                              |
| Remote start                         | ●                              |
| Sound system                         | 6 loa                          |
| Gearshift paddles                    | -                              |
| Sạc không dây Qi                     | -                              |
| Phanh đỗ điện tử                     | -                              |
| Giữ phanh tự động Autohold           | -                              |
| Đèn trang trí nội thất               | ●                              |
| Rèm che nắng                         | ●                              |
| Móc khóa ghế trẻ em ISOFIX           | ●                              |
| Trang bị khác                        | Gương chiếu hậu chống chói ECM |

#### **AN TOÀN:**

|                                                 |     |
|-------------------------------------------------|-----|
| Số túi khí                                      | 6   |
| Hệ thống chống bó cứng phanh ABS                | ●   |
| Hệ thống phân phối lực phanh EBD                | ●   |
| Hệ thống hỗ trợ phanh khẩn cấp BA               | ●   |
| Hệ thống cảnh báo phanh khẩn cấp ESS            | ●   |
| Hệ thống cân bằng điện tử                       | ●   |
| Hệ thống kiểm soát lực kéo chống trượt TCS      | ●   |
| Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc HLA         | ●   |
| Mã hóa chống sao chép chìa khóa                 | ●   |
| Hệ thống cảnh báo chống trộm                    | n/a |
| Cảm biến hỗ trợ đỗ xe                           | ●   |
| Hệ thống cảnh báo điểm mù                       | ●   |
| Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang khi lùi | ●   |
| Hệ thống cảnh báo lệch làn đường                | -   |

|                                          |   |
|------------------------------------------|---|
| Hệ thống hỗ trợ giữ làn đường            | - |
| Hệ thống hỗ trợ phanh chủ động           | ● |
| Hệ thống điều khiển hành trình           | - |
| Hệ thống điều khiển hành trình thích ứng | - |
| Hệ thống cảnh báo áp suất lốp            | ● |
| Camera lùi                               | ● |